

Bản án số: 59/2018/HS-PT
Ngày 13-06- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thơ.

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2018/HSPT ngày 08/5/2018 đối với bị cáo **Nguyễn Phi K** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 03 tháng 04 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phi K (tên gọi khác: C), sinh năm 1988 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị Thu Th; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Thanh T và 02 con; Tiền án: không, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 04/8/2010 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đưa vào Cơ sở giáo dục Bền Giá – Trà Vinh, thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong ngày 30/12/2010, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2017 đến ngày 26/8/2017 thì chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 11 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 23/8/2017 Bùi Ngọc A đến chòi giữ vườn của Nguyễn Phi K mua ma túy để về sử dụng, khi gặp Kh thì A hỏi mua 800.000 đồng ma túy, được K đồng ý bán, K lấy bạch ma túy đưa cho A và nhận 800.000 đồng. Mua ma túy xong, Bùi Ngọc A đi về đến B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ được là một bạch nilon hàn kín có viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy (loại ma túy đá), được niêm phong (ký hiệu T1)

Đến lúc 15 giờ 25 phút, cùng ngày 23/8/2017 tại chòi giữ vườn của Nguyễn Phi K, Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang Nguyễn Phi K đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn G nội dung như sau: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 23/8/2017 Trần Văn G đến chòi giữ vườn của Nguyễn Phi K để mua ma túy đem về sử dụng với giá 800.000 đồng, được K đồng ý bán (mệnh giá 100.000 đồng/1 tờ), K nhận tiền của G bỏ vào trong túi quần mặc trên người, khi K chuẩn bị lấy ma túy giao cho G thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm:

+01 bạch nilon màu trắng có viền xanh được hàn kín một đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong (ký hiệu M1) và một số vật dụng khác dùng để mua bán và sử dụng ma túy.

Cùng ngày 23/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thực hiện lệnh khám xét nhà của ông Nguyễn Văn H (cha của Nguyễn Phi K), Cơ quan cảnh sát điều tra huyện C thu giữ trong phòng ngủ của Nguyễn Phi K các vật dụng có liên quan đến việc mua bán và sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 321/KLGD-PC ngày 25/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì:

+ Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bạch nilon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu T1), gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5064 gam, loại Methamphetamine, hàm lượng 67,85%, trọng lượng Methamphetamine trong 0,5064 gam mẫu là 0,3435 gam.

+ Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bạch nilon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu M1), gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 16,5989gam, loại Methamphetamine, hàm lượng 68,60%, trọng lượng Methamphetamine trong 16,5989 gam mẫu là 11,3868 gam.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Phi K khai nhận hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy như sau: Nguyễn Phi K là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy K bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 02/2016 đến ngày 23/8/2017, nguồn ma túy do K mua là của Liêu Tuấn P, hình thức mua bán ma túy là K đến ngân hàng Agribank chi nhánh ở xã L, huyện C trực tiếp chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Sacombank cho Liêu

Tuấn P hoặc K nhờ Nguyễn Thị Thanh T (vợ của K) đến ngân hàng chuyển tiền cho P, mỗi lần chuyển tiền ít nhất là 5.000.000 đồng, nhiều nhất là 22.000.000 đồng, sau khi nhận được tiền, Liêu Tuấn P đem ma túy đến thị xã C để giao cho Nguyễn Phi K, hình thức giao nhận ma túy là P để ma túy ở một địa điểm bất kỳ rồi điện thoại cho K đến lấy, sau khi nhận được ma túy thì K điện thoại lại cho P biết. Bằng hình thức mua bán ma túy như trên Nguyễn Phi K đã trực tiếp chuyển tiền cho Liêu Tuấn P tất cả 64 lần với tổng số tiền là 795.000.000 đồng, K nhờ Nguyễn Thị Thanh T chuyển tiền cho Liêu Tuấn P 28 lần với tổng số tiền là 308.000.000 đồng.

Sau khi nhận được ma túy, Nguyễn Phi K đem về chòi giữ vườn ở ấp M, xã L, huyện C để cất giấu sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy để kiếm lời, từ tháng 02/2016 đến ngày 23/8/2017 Nguyễn Phi K đã bán ma túy cho các đối tượng như sau:

- + K bán ma túy cho Nguyễn Minh T khoảng 15 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 1.500.000 đồng, ngoài ra K còn 05 lần rủ T cùng sử dụng ma túy tại chòi giữ vườn của K nhưng K không lấy tiền.

- + K bán ma túy cho Lê Thị Thanh X và Lê Kim Thế L khoảng 10 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, ngoài ra K còn rủ X và L cùng sử dụng ma túy tại chòi giữ vườn của K khoảng 05 đến 06 lần, mỗi lần sử dụng xong X và L trả tiền cho K từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

- + K bán ma túy cho Huỳnh Tấn Đ khoảng 03 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

- + K bán ma túy cho Nguyễn Hữu Th 05 lần, bằng hình thức là Th đến chòi giữ vườn của K và nói với K là có nhu cầu sử dụng ma túy, K lấy ma túy để vào dụng cụ cho Th sử dụng, xong Th trả tiền cho K từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/lần sử dụng.

- + K bán ma túy cho Nguyễn Hoài Pg 15 lần, mỗi lần 300.000 đồng.

- + K bán ma túy cho Nguyễn Tấn Đ 01 lần, giá 1.500.000 đồng vào ngày 18/8/2017. Ngoài ra ngày 19/8/2017 Nguyễn Phi K rủ Nguyễn Tấn Đ cùng sử dụng ma túy 01 lần tại chòi giữ vườn K không lấy tiền sử dụng.

- + K bán ma túy cho Bùi Ngọc A khoảng 10 lần, mỗi lần 800.000 đồng, ngoài ra K còn nhiều lần rủ T sử dụng ma túy, K không lấy tiền sử dụng ma túy.

- + K bán ma túy cho Trần Văn G trên 04 lần (do K và G không nhớ cụ thể số lần), mỗi lần từ 300.000 đồng đến 800.000 đồng. Lúc 14 giờ 20 phút ngày 23/8/2017 K đã bán ma túy cho G 01 lần với số tiền 800.000 đồng, K đã nhận tiền và chuẩn bị giao ma túy cho G thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng tang vật.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi K (C)** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi K 11 (mười một) năm tù**. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (23/8/2017)

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Ngày 09/4/2018, bị cáo Nguyễn Phi K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 23/8/2017 Trần Văn G đến chòi giữ vườn của Nguyễn Phi K để mua ma túy đem về sử dụng với giá 800.000 đồng, được K đồng ý bán nhận tiền của G bỏ vào trong túi quần mặc trên người, khi K chuẩn bị lấy ma túy giao cho G thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra K còn khai nhận, từ tháng 02/2016 đến ngày 23/8/2017 bị cáo đã rất nhiều lần bán ma túy cho 09 đối tượng. Trong đó có nhiều lần cho người mua ma túy sử dụng tại nơi ở của bị cáo. Do đó tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Bản thân bị cáo là người đã thành niên phải nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng sẽ gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng và cũng là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội và tội phạm mà hậu quả gây ra cho xã

hội là vô cùng to lớn không thể nào lường hết được. Thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp xem thường pháp luật tàng trữ sử dụng nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo 11 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt trong khi bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ và nhân thân xấu đã là nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra được những chứng cứ, tình tiết mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Về ý kiến đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi K.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi K** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi K **11 (mười một) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 8 năm 2017.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân

